

Chương 2: Khu vực hóa kinh tế:

1

Cơ sở của khu vực hóa kinh tế

2

Những đặc trưng & biểu hiện mới của KVH kinh tế

3

Những tác động của liên kết kinh tế khu vực

Một số nhận thức về khu vực hóa trong bối cảnh mới

- ❖ Khu vực hoá sẽ, đã và đang trở thành xu hướng phát triển nổi bật và sẽ là xu thế quan trọng nhất của phát triển kinh tế thế giới trong thế kỷ XXI...
- ❖ Liên kết khu vực là một bước đi tất yếu, kết nối các nền kinh tế quốc gia khu vực.
- ❖ Quốc tế hoá kinh tế tất yếu dẫn đến sự hình thành nền kinh tế khu vực, gắn kết với nền kinh tế toàn cầu.

2.1. Cơ sở của khu vực hóa kinh tế

- 2.1.1. Khái niệm khu vực hóa kinh tế
- Khái niệm khu vực hóa: Regionalization
 - Khái niệm 1: Những quốc gia có những nét tương đồng về địa lý, kinh tế, văn hóa, xã hội, có chung mục tiêu phát triển đã liên kết lại với nhau.
 - Khái niệm 2:
- **Khái niệm khu vực hóa kinh tế:**
 - Là sự liên kết hợp tác kinh tế của các quốc gia trong các khu vực trên thế giới trên cơ sở tương đồng về địa lý, văn hóa, xã hội, hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển.

2.1. Cơ sở của khu vực hóa kinh tế

- - *“Hội nhập kinh tế khu vực là kết quả của sự gắn kết các nền kinh tế của từng quốc gia với kinh tế khu vực và thế giới bằng cách xóa bỏ các rào cản thương mại và thúc đẩy sự tự do di chuyển của hàng hóa, dịch vụ, lao động và vốn”* (AEC: bối cảnh & kinh nghiệm quốc tế, Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Anh Thu, NXB ĐHQGHN, 2015).
- **2.1.2. Những nhân tố thúc đẩy khu vực hóa kinh tế**
- **2.1.2.1. Cơ sở khoa học: Bao gồm lý thuyết & thực tiễn**
- **2.1.2.2. Những nhân tố thúc đẩy**

2.1.3. Khái quát về các khu vực kinh tế trên thế giới

- Bên cạnh xu thế toàn cầu hóa, hiện nay vẫn diễn ra xu hướng liên kết khu vực và liên kết khu vực ngày càng phát triển.
- Hiện nay trên thế giới đã hình thành được 5 tổ chức liên kết khu vực lớn:
- - **Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA).** Có hiệu lực từ 1/1/1994. Các thành viên bao gồm: Canada, Hoa kỳ & Mexico. Hiệp định bao trùm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư. Phần lớn thuế quan đã được loại bỏ trong vòng 10 năm. Tất cả các phương thức cung cấp dịch vụ đều được đề cập. Đãi ngộ quốc gia và đãi ngộ tối huệ quốc được áp dụng đối với đầu tư. NAFTA có các quy định về chính sách cạnh tranh & sở hữu trí tuệ

2.1.3. Khái quát về các khu vực kinh tế trên thế giới

- - Liên minh Châu Âu (EU).
- - Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)
- - Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC)
- - Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR)

Hiện nay, các Hiệp định tự do TM khu vực chiếm hơn 50% trao đổi TM thế giới.

2.2. Những đặc trưng và biểu hiện mới của khu vực hóa kinh tế

- 2.2.1. *Thúc đẩy tự do hóa thương mại, đầu tư*
- 2.2.2. *Mở cửa thị trường các quốc gia, tạo lập thị trường khu vực rộng lớn*
- 2.2.3. *Thúc đẩy toàn cầu hóa đời sống kinh tế thế giới*
- 2.2.4. *Chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch gia tăng*

2.3. Những tác động của liên kết kinh tế khu vực

- **2.3.1. Những tác động tích cực**
 - 2.3.1.1. *Phát huy được lợi thế so sánh để phát triển*
 - 2.3.1.2. *Tăng nguồn vốn đầu tư*
 - 2.3.1.3. *Nâng cao trình độ kỹ thuật – công nghệ*
 - 2.3.1.4. *Thay đổi được cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực*
 - 2.3.1.5. *Mở rộng kinh tế đối ngoại*
 - 2.3.1.6. *Cơ sở hạ tầng được tăng cường*
 - 2.3.1.7. *Học tập kinh nghiệm quản lý tiên tiến*

2.3. Những tác động của liên kết kinh tế khu vực

- 2.3.1. *Những tác động tích cực*
- 2.3.2. *Những thách thức*



Thank You !